

Số: 43/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 1982

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Sở Tư pháp trực thuộc**  
**UBND thành phố Hồ Chí Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962;
- Căn cứ vào Nghị định số 143-HĐBT ngày 22/11/1981 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức Bộ Tư pháp và hệ thống tư pháp trong cả nước và thông tư số 08/TT ngày 6/1/1982 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Nghị định 143-HĐBT;
- Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Ban Tổ chức chánh quyền;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.-** Nay thành lập Sở Tư pháp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý thống nhất các công việc về tư pháp trong phạm vi thành phố, đồng thời là cơ quan thuộc hệ thống tư pháp chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

**Điều 2.-** Sở Tư pháp có nhiệm vụ sau đây:

1/ Quản lý thống nhất việc ban hành văn bản pháp quy của các cơ quan thành phố:

- Lập chương trình xây dựng văn bản pháp quy của Ủy ban nhân dân thành phố và đơn đốc thực hiện chương trình đó, sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố thông qua.

- Hướng dẫn cơ quan Sở, Ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận huyện về mặt nghiệp vụ trong công tác dự thảo văn bản pháp quy, thẩm tra các văn bản đó trước khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

- Trực tiếp dự thảo các văn bản pháp quy do Ủy ban nhân dân thành phố giao cho.

- Thẩm tra tính hợp pháp của các văn bản pháp quy do các Sở và Ủy ban nhân dân các quận huyện, phường xã ban hành.

2/ Quản lý về mặt tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí hoạt động các Tòa án nhân dân quận, huyện. Phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân thành phố trong công tác này.

3/ Quản lý các công tác tư pháp khác tại thành phố bao gồm: công tác công chứng, giám định tư pháp, chấp hành án, hoạt động của Đoàn Luật sư, hỏi thăm nhân dân v.v...

4/ Đặt kế hoạch và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong thành phố.

5/ Đào tạo bồi dưỡng cán bộ thuộc hệ thống tư pháp theo sự phân cấp của Bộ Tư pháp. Bồi dưỡng kiến thức pháp lý cho những cán bộ cần thiết, công tác ở các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể thuộc thành phố.

6/ Tổng kết tình hình ban hành văn bản pháp quy, tình hình thi hành pháp luật tại thành phố.

7/ Làm tư vấn cho Ủy ban nhân dân về các vấn đề pháp lý.

**Điều 3.-** Để thực hiện những nhiệm vụ trên đây Sở Tư pháp có quyền hạn:

1/ Báo cáo và kiến nghị với Ủy ban nhân dân về việc sửa đổi hoặc bãi bỏ những văn bản không thích hợp đã mất hiệu lực hoặc chồng chéo nhau, trái với pháp luật của cơ quan quản lý cấp dưới.

2/ Được Ủy ban nhân dân giao cho chủ trì công tác xây dựng văn bản pháp quy, tuyên truyền giáo dục pháp luật tại thành phố.

3/ Bàn bạc và phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân thành phố trong việc xây dựng quy chế và áp dụng các quy chế của Bộ Tư pháp về công tác quản lý về tổ chức Tòa án và quản lý công tác tư pháp khác.

4/ Phân bổ và quản lý việc thực hiện biên chế cho Tòa án quận, huyện theo sự hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Liên hệ chặt chẽ với Tòa án nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan cấp thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện trong việc bầu cử Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân quận, huyện.

- Kiểm tra về mặt tổ chức các Tòa án quận, huyện.

- Chỉ đạo nghiệp vụ các Ban Tư pháp quận, huyện.

**Điều 4.-** Sở Tư pháp đặt dưới quyền điều khiển của một Giám đốc có một số Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc.

Cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp gồm có:

- Phòng nghiên cứu pháp luật (bao gồm cả việc hướng dẫn thi hành pháp luật và công tác pháp chế trong các cơ sở kinh tế, văn hóa).

- Phòng tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

- Phòng tổ chức và đào tạo.

- Phòng quản lý Tòa án và các tổ chức tư pháp khác.

- Phòng Quản lý công tác chấp hành án.

- Văn phòng.

- Trường cán bộ pháp lý. Trường là đơn vị dự toán, có con dấu và tài khoản riêng.

Đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm quy định cụ thể (bằng văn bản) nội quy hoạt động của các Phòng và Trường trực thuộc Sở.

Biên chế của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân thành phố giao theo chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

**Điều 5.-** Hệ thống tổ chức tư pháp quận huyện và các ngành trong thành phố gồm có:

- Ban Tư pháp quận huyện.

- Ban Tư pháp phường, xã, thị trấn.

- Cố vấn pháp luật của các Sở chuyên môn, liên hiệp các xí nghiệp, công ty, xí nghiệp... thuộc thành phố quản lý. Chức năng nhiệm vụ của các cố vấn pháp luật do Sở Tư pháp hướng dẫn.

1/ Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tư pháp quận, huyện:

a) Tham gia ý kiến về mặt pháp lý các văn bản do các cơ quan trong quận, huyện trình Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành. Dự thảo các văn bản pháp quy do Ủy ban nhân dân quận huyện trực tiếp giao cho.

b) Thẩm tra tính hợp pháp của các văn bản do các cơ quan thuộc cấp quận, huyện ban hành. Thẩm tra tính hợp pháp các bản điều lệ của các hợp tác xã nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trong phạm vi quận, huyện.

c) Chỉ đạo công tác của các Ban Tư pháp phường xã (chỉ đạo việc thành lập các Ban Tư pháp phường, xã, thị trấn và hướng dẫn cho các Ban này về nghiệp vụ, xây dựng nề nếp hoạt động của các Ban Tư pháp phường, xã, thị trấn).

Theo dõi và rút kinh nghiệm về hoạt động của các tổ hòa giải phường xã để kiện toàn củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức hòa giải.

d) Quản lý các công tác tư pháp khác như công tác bào chữa trước Tòa án quận, huyện, công tác công chứng, hỏi thăm nhân dân theo sự phân công của Sở Tư pháp.

Chấp hành các án dân sự và hôn nhân gia đình do Tòa án quận, huyện xét xử hoặc do Tòa án nhân dân thành phố ủy nhiệm.

e) Tập hợp văn bản pháp luật của Nhà nước và tư liệu pháp lý của cơ quan cấp trên để thực hiện việc tuyên truyền giáo dục trong cán bộ và nhân dân. Xây dựng các ấp, xã, hợp tác xã điển hình tuân theo pháp luật.

g) Hướng dẫn và giúp đỡ về mặt pháp lý cho các hợp tác xã nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.

## 2/ Nhiệm vụ của Ban Tư pháp phường, xã:

a) Tham gia đôn đốc việc thi hành các bản án dân sự và hôn nhân gia đình thuộc phạm vi phường, xã do Tòa án quận, huyện và Ban Tư pháp quận, huyện chuyển về. Tham gia cùng các cơ quan cấp quận, huyện, cấp phường xã thi hành những phần việc thuộc cấp phường xã về các bản án hình sự.

b) Tổ chức việc phổ biến pháp luật trong nhân dân theo kế hoạch thống nhất của Ban Tư pháp quận, huyện.

c) Hướng dẫn hoạt động của các tổ hòa giải bảo đảm chấp hành đúng đường lối chính sách của Đảng trong việc xử lý các tranh chấp nhỏ trong nhân dân.

## **Điều 6.-** Tổ chức thực hiện.

Hoạt động của Ban Pháp chế được thành lập theo quyết định số 343/QĐ-UB ngày 7/5/1977 của Ủy ban nhân dân thành phố) chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này. Toàn bộ biên chế hồ sơ tài liệu, tài sản của Ban Pháp chế được chuyển cho Sở Tư pháp. Sở Tư pháp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức các Ban Tư pháp quận, huyện, phường, xã, thị trấn và hướng dẫn các Ủy ban nhân dân quận, huyện triển khai thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố thông qua. Việc triển khai tổ chức Sở Tư pháp và hệ thống Ban Tư pháp quận, huyện, phường xã cần tiến hành từng bước vững chắc, bộ máy gọn nhẹ có hiệu lực, lựa chọn cán bộ có phẩm chất và thông qua đào tạo nghiệp vụ.

**Điều 7.-** Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chánh quyền, Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này.-

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**K/T Chủ tịch**

**Phó Chủ tịch**

**Lê Quang Chánh**